TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- hạnh phúc**
Số : **399**/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 482/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thu H – Sinh năm 1994

Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1991

Cùng hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số 7, hẻm 1/62/23 phố Bùi Xương T, phường KĐ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 1,2,4 Điều 397, Điều 212, 213 – Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 57, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điểm 1, tiểu mục I, mục B danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 482/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thu H – Sinh năm 1994

Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm 1991

Cùng hộ khẩu thường trú và địa chỉ cư trú: Số 7, hẻm 1/62/23 phố Bùi Xương T, phường KĐ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H, anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thu H, anh Nguyễn Văn T có một con chung là: Nguyễn PH U, sinh ngày 12/08/2012. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng *(Một triệu đồng một tháng)* kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thu H, anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Thu H, anh Nguyễn Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0005264 và biên lai số 0005265 ngày 13/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội;*
- *UBND phường KĐ, quận Thanh Xuân, Hà Nội*
- *Lưu HS.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN
THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Vân